

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST

Ngày: 17/01/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng.

Bà Nguyễn Thị Hồng Vân.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Xuân Hợp – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1/ Nguyễn Thanh T**, sinh năm: 1991 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện TP, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn (văn hóa): 12/12; dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Thanh K, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962; vợ: Phạm Mỹ A, sinh năm 1998, con: có 02 con lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Ngày 18/01/2021, bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/8/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bắt tạm giam ngày 05/7/2021. (Có mặt).

**2/ Nguyễn Quốc H**, sinh năm: 1989 tại Bình Định; nơi cư trú: Tổ 09, khu vực 1, phường QT, thành phố QN, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn (văn hóa): 10/12; dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1961 và bà Đoàn Thị Thanh B, sinh năm 1965; vợ: Nguyễn Thị Ngọc C, sinh năm 2003 (chưa đăng ký kết hôn), con: Chưa có; tiền án: Ngày 10/9/2020, bị Tòa án nhân dân

tỉnh Bình Định xét xử 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; tiền sự: Không. Bắt tạm giam ngày 05/7/2021. (Có mặt).

**3/ Nguyễn Trần Gia Tr,** sinh năm: 2001 tại Bình Định; nơi cư trú: 69 L, tổ 52, khu vực 10, phường G, thành phố QN, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn (văn hóa): 12/12; dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1974 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1975; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bắt tạm giam ngày 05/7/2021. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Nguyễn Nhất S, sinh năm: 1998. (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn X, xã P, huyện TP, tỉnh Bình Định.

2/ Anh Đoàn Cao H, sinh năm: 1989 (Vắng mặt).

Trú tại: 126/01/3 Ta, thành phố QN, tỉnh Bình Định.

3/ Chị Lê Thị Ánh N, sinh ngày: 05/7/2002 (Vắng mặt).

Trú tại: P, O, thị xã HN, tỉnh Bình Định.

4/ Anh Không Minh L, sinh năm: 1993 (Vắng mặt).

Trú tại: C, B, huyện PC, tỉnh Bình Định.

05/ Chị Nguyễn Ngọc Thanh Ng, sinh ngày: 02/9/2002 (Vắng mặt)

Trú tại: N, T, thị xã HN, tỉnh Bình Định.

06/ Chị Nguyễn Thị Bích V, sinh năm: 1985 (Vắng mặt).

Trú tại: Tổ 22, khu vực 5, phường G, thành phố QN, tỉnh Bình Định.

07/ Chị Phạm Mỹ Ki, sinh năm: 1998 (Có mặt).

Trú tại: 11/3 Nguyễn Gia Thiều, thành phố QN, tỉnh Bình Định.

08/ Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm: 1999 (Vắng mặt).

Trú tại: 01 Thanh Niên, thành phố QN, tỉnh Bình Định.

9/ Chị Võ Thị Thu E, sinh ngày: 03/9/2001 (Vắng mặt).

Trú tại: 856/60 Đ, phường E, thành phố QN, tỉnh Bình Định.

10/ Chị Nguyễn Thị Thúy I, sinh năm: 1996 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: 456 B, thành phố QN, tỉnh Bình Định.

11/ Chị Nguyễn Thị Ngọc G, sinh ngày: 27/12/2003 (Có mặt).

Trú tại: 169/1 Ni, thành phố QN, tỉnh Bình Định.

12/ Chị Trần Thị Hi, sinh ngày: 08/3/2004 (Có mặt).

Trú tại: N, P, huyện TP, tỉnh Bình Định.

13/ Anh Lê Tấn L, sinh ngày: 11/12/2001 (Có mặt).

Trú tại: Thôn M, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Bình Định.

14/ Chị Đặng Thị Yến Nh, sinh ngày: 26/5/2006 (Vắng mặt).

Trú tại: O, K, thị xã HN, tỉnh Bình Định.

15/ Anh Đào Xuân F, sinh ngày: 08/6/2001 (Có mặt).

Trú tại: Thôn Th, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Bình Định.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Đêm ngày 04/7/2021, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Quốc H, Lê Tấn L, Đào Xuân F, Nguyễn Thị Thúy I, Nguyễn Thị Bích V, Lê Thị Ánh N, Đặng Thị Yến Nh, Nguyễn Ngọc Thanh Ng, Phạm Mỹ Ki, Đoàn Cao H, Nguyễn Thị Ngọc G, Nguyễn Thị Y, Võ Thị Thu E, Trần Thị Hi, Nguyễn Nhất S, Không Minh L tập trung tại nhà Nguyễn Thanh T rồi rủ nhau đến resort Vu Nam thuộc thôn Ch, xã C, huyện PC. Trên đường đi, Nguyễn Quốc H gọi điện cho Nguyễn Nhất S mua giùm 04 viên thuốc lắc và nửa hộp 5 “khay”, Sinh đồng ý và liên lạc với một thanh niên tên Q (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua số ma túy trên với giá 3.700.000 đồng. Sau khi mua xong, cả nhóm thuê phòng 102 để sử dụng trái phép chất ma túy. Tại đây, Nguyễn Quốc H lấy ma túy để cho cả nhóm sử dụng hết khối lượng ma túy đã mua, thì cả nhóm đều đi ngủ.

Còn Nguyễn Thanh T, Nguyễn Quốc H tiếp tục rủ nhau góp tiền mua ma túy sử dụng. T gọi điện nhờ Nguyễn Trần Gia Tr mua giùm ma túy thì Tr đồng ý. Khi đó Tr vừa đến sân của resort Vunam thì gặp Nguyễn Thanh T, Nguyễn Quốc H đang đi xuống thì Tr hỏi mua của một người thanh niên bịt mặt 02 viên thuốc lắc và ½ hộp 5 khay, với giá 3.100.000 đồng. Lúc này, Nguyễn Quốc H đưa cho Nguyễn Trần Gia Tr 3.100.000 đồng để trả tiền cho người bán ma túy và đem vào phòng 102 cho Nguyễn Thanh T, Nguyễn Quốc H. Tại đây, Nguyễn Trần Gia Tr đưa 02 viên thuốc lắc và ½ hộp 5 khay cho cho T và H sử dụng. Nguyễn Trần Gia Tr không sử dụng mà nằm ngủ thì bị lực lượng cơ quan chức năng kiểm tra bắt quả tang thu giữ tang vật, có khối lượng 1,0199 gam là loại Ketamine và 0,3350 gam là loại MDMA.

Ngày 09/7/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định đã giám định, thu giữ tại phòng 102 có khối lượng 1,0199 gam là loại Ketamine và 0,3350 gam là loại MDMA.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSBD-P1 ngày 16/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố:

- Nguyễn Thanh T, Nguyễn Quốc H, Nguyễn Trần Gia Tr, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội và đề nghị:

Về tội danh: Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Quốc H, Nguyễn Trần Gia Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

1/Áp dụng: Điểm i, khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T với mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Áp dụng Điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt 24 tháng tù của bản án HSPT số 73/2021/HSPT ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 42 đến 48 tháng tù.

2/ Áp dụng: Điểm i, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H với mức án từ 15 đến 18 tháng tù. Áp dụng Điều 55, 56 BLHS tổng hợp hình phạt còn lại là 03 tháng 03 ngày của bản án HSST số 30/2020/HSST ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 18 tháng 03 ngày đến 21 tháng 03 ngày tù.

3/ Áp dụng: Điểm i, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Gia Tr với mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư số công văn 210/PC09 bên ngoài có ghi hoàn lại đối tượng giám định gồm: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 0,2563 gam mẫu A5; 0,1738 gam mẫu A6; 0,3255 gam mẫu A7 còn lại sau giám định. Có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) thẻ card; 01 (một) đèn màu đen, có chữ MP7979; 01 (một) đèn màu đen; 01 (một) loa màu đen, một mặt có chữ Harman/Kardon.

Các bị cáo không bào chữa, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 03 giờ ngày 05/7/2021, sau khi đã sử dụng ma túy, các bị cáo Nguyễn Quốc H, Nguyễn Thanh T rủ nhau góp số tiền 3.100.000đ và nhờ Nguyễn Trần Gia Tr mua ma túy để sử dụng tiếp. Bị cáo Nguyễn Trần Gia Tr mua dùm ma túy rồi đem vào phòng 102 cho Nguyễn Thanh T, Nguyễn Quốc H. Các bị cáo T và H sử dụng còn Tr không sử dụng mà nằm ngủ thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Định bắt quả tang thu giữ hai loại ma túy gồm: 0,3350 gam là loại MDMA và 1,0199 gam là loại Ketamine. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Quốc H, Nguyễn Trần Gia Tr đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Bản cáo trạng số 03/CT-VKSBĐ-P1 ngày 16/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Quốc H, Nguyễn Trần Gia Tr là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia, xét vai trò của từng bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thanh T và bị cáo Nguyễn Quốc H cùng rủ nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng nên hành vi tương đương nhau. Bị cáo Nguyễn Trần Gia Tr đi mua giùm ma túy cho hai bị cáo T và H nên tham gia với vai trò giúp sức.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- *Về nhân thân:* Bị cáo T có tiền án, bị cáo H có tiền án, bị cáo Tr có nhân thân tốt.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Quốc H đã bị kết án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết

giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo H có thời gian phục vụ trong quân đội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS

*[4] Các vấn đề khác:*

Bị cáo Nguyễn Thanh T bị xử phạt 24 tháng tù tại bản án số 73/2021/HSPT ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt do đó tổng hợp hình phạt chung với bản án này.

Bị cáo Nguyễn Quốc H bị xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ tại bản án số 30/2020/HSST ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định. Bị cáo đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thì ngày 05/7/2021 bị cáo H tiếp tục phạm tội mới. Bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ từ ngày 13/10/2020 đến ngày 05/7/2021 là 8 tháng 22 ngày, còn lại 9 tháng 9 ngày bị cáo chưa chấp hành, do đó căn cứ Điều 55 BLHS được quy đổi thành 03 tháng 03 ngày tù. Thời gian bị cáo H chưa chấp hành hình phạt là 03 tháng 03 ngày được tổng hợp với hình phạt của bản án này.

Trong vụ án này, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định đã khởi tố 22 bị can về các tội “Tàng trữ; Tổ chức và Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điều 249, 255, 256 BLHS và được tách ra 19 bị can khác đã khởi tố, đang trong giai đoạn điều tra chờ kết thúc truy tố xử lý ở vụ án riêng. Do đó HĐXX không xem xét.

*[5] Về xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã thu giữ các vật chứng như sau:

1. 01 (một) bì thư số công văn 210/PC09 bên ngoài có ghi hoàn lại đối tượng giám định gồm:

- Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định;
- 0,2563 gam mẫu A5;
- 0,1738 gam mẫu A6;
- 0,3255 gam mẫu A7 còn lại sau giám định.

Đây là chất cấm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

2. 01 (một) đĩa sứ màu trắng;

3. 01 (một) thẻ card;

4. 01 (một) đèn màu đen, có chữ MP7979.

5. 01 (một) đèn màu đen.

6. 01 (một) loa màu đen, một mặt có chữ Harman/Kardon.

Đây là tang vật phạm tội, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu theo quy định của BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Quốc H, Nguyễn Trần Gia Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm i, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 của BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù tại bản án số 73/2021/HSPT ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/7/2021, được trừ thời gian tạm giam của bản án số 73/2021/HSPT ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng từ ngày 06/11/2019 đến ngày 12/11/2019.

Áp dụng: Điểm i, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55, Điều 56 của BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc H 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt còn lại là 03 (ba) tháng 03 (ba) ngày tù bị cáo chưa chấp hành tại bản án số 30/2020/HSST ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng 03 (ba) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/7/2021.

Áp dụng: Điểm i, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trần Gia Tr 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/7/2021.

2/ Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

1. 01 (một) bì thư số công văn 210/PC09 bên ngoài có ghi hoàn lại đối tượng giám định gồm:

- Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định;
- 0,2563 gam mẫu A5;

- 0,1738 gam mẫu A6;
- 0,3255 gam mẫu A7 còn lại sau giám định.

Có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định.

## 2.2. Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

1. 01 (một) đĩa sứ màu trắng;
2. 01 (một) thẻ card;
3. 01 (một) đèn màu đen, có chữ MP7979.
4. 01 (một) đèn màu đen.
5. 01 (một) loa màu đen, một mặt có chữ Harman/Kardon.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23.12.2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

3/ Về án phí HSST: Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Quốc H, Nguyễn Trần Gia Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

4/ Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

### Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Nhà tạm giữ Công an Tp. Quy Nhơn;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS&HTTP CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thanh Bình**





